

## PHẦN HAI

# GỢI Ý, HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC DẠY HỌC MỘT SỐ DẠNG BÀI/ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Các bài học trong SGK môn Mĩ thuật lớp 2 có thể quy về các dạng chủ yếu sau:

- Dạng bài thuộc Mĩ thuật tạo hình (*Bầu trời và biển, Những con vật dưới đại dương, Đại dương trong mắt em, Phương tiện giao thông, Con mèo tinh nghịch, Chiếc bánh sinh nhật, Sinh nhật vui vẻ, Tắc kè hoa, Khu rừng thân thiện*).
- Dạng bài thuộc Mĩ thuật ứng dụng (*Cặp sách xinh xắn, Rừng cây rậm rạp, Chú chim nhỏ, Khuôn mặt ngộ nghĩnh, Tạo hình Rô-bốt, Những bài em đã học*).
- Dạng bài tích hợp với nội dung Lí luận và Lịch sử mĩ thuật (*Cổng trường nhộn nhịp, Chú hổ trong rừng, Con rối đáng yêu*).

### 1. HƯỚNG DẪN DẠY HỌC DẠNG BÀI THUỘC MĨ THUẬT TẠO HÌNH

Trước hết, GV hướng dẫn HS quan sát những yếu tố như chấm, nét, hình, màu, khối trong sách, tranh ảnh hay trong thực tế để các em nhận biết được đặc điểm cơ bản của các yếu tố đó. Sau đó, GV hướng dẫn HS trải nghiệm với một hoạt động mĩ thuật cụ thể để các em ghi nhớ và nắm được các biểu hiện của các yếu tố mĩ thuật trên sản phẩm và tác phẩm mĩ thuật.

Ví dụ: Bài *Rừng cây rậm rạp*, HS được củng cố về yếu tố chấm và nét.

**Hoạt động 1:** HS được trải nghiệm tạo các chấm, nét bằng cách xé giấy màu để khám phá, liên tưởng, nhận biết các nét, chấm với hình ảnh thân, cành, lá cây thường gặp trong tự nhiên.

**Hoạt động 2:** HS quan sát các hình vẽ và chỉ ra các nét đã tạo nên các hình ảnh của rừng cây trong minh họa, qua đó giúp các em nhận thức được vai trò của nét trong tạo hình.

**Hoạt động 3:** HS sử dụng các nét, chấm vừa tạo ra để tạo bức tranh *Rừng cây rậm rạp* với cách sắp xếp không gian trong tranh. Với hoạt động này, GV cần gợi mở để HS hình dung, nhớ lại những hình ảnh về rừng cây đã được quan sát hoặc tiếp cận ở thực tế, gợi ý và khuyến khích HS sử dụng các nét và màu khác nhau để mô phỏng hình của thân, cành, lá cây,...

*Hoạt động 4:* HS cùng trưng bày sản phẩm và chia sẻ những cảm nhận của bản thân về các loại chấm, nét được sử dụng trong sản phẩm của mình, của bạn, từ đó làm giàu thêm kiến thức về các loại chấm, nét có trong tạo hình.

*Hoạt động 5:* Đây được coi là hoạt động để HS kết nối kiến thức trong bài học với cuộc sống và vận dụng kiến thức cho những hoạt động tiếp theo. GV có thể cho HS xem những hình ảnh thực tế để các em nhận biết kĩ thuật có ở xung quanh, tạo cơ hội phát triển năng lực cảm thụ thẩm mỹ cho HS.

Với dạng bài thuộc Mĩ thuật tạo hình, GV có thể cho HS tiếp cận bài học bằng nhiều cách khác nhau, cụ thể là:

### **1.1. Bắt đầu bài học bằng quan sát**

Với quy trình dạy học dạng bài này, GV tạo cơ hội, hướng dẫn HS quan sát hình ảnh, video clip, vật mẫu hay qua quan sát thực tế để khám phá kiến thức bài học, sau đó áp dụng những kiến thức đó vào bài tập thực hành để hiểu rõ và khắc sâu ghi nhớ kiến thức.

Ví dụ: Bài *Phương tiện giao thông*.

*Hoạt động 1:* GV tạo cơ hội cho HS quan sát hình ảnh trong SGK hoặc hình ảnh do GV chuẩn bị và nhớ lại các phương tiện giao thông mà em thường thấy hoặc đã tham gia giao thông ở thực tế. GV khuyến khích HS kể tên các phương tiện, giới thiệu về phương tiện mà em thường tham gia khi đến trường.

*Hoạt động 2:* GV hướng dẫn HS quan quát hình minh hoạ, thảo luận để chỉ ra các bước thực hiện vẽ tranh có phương tiện giao thông bằng cách dùng nét, màu mô phỏng lại hình của phương tiện giao thông; gợi ý các em vẽ thêm các nhân vật đang tham gia giao thông và khuyến khích vẽ thêm cảnh vật xung quanh.

*Hoạt động 3:* GV khuyến khích HS lựa chọn, xác định phương tiện giao thông mà em muốn vẽ trong bức tranh của mình và dùng màu sắc để thể hiện cảm xúc cho bài vẽ sinh động hơn.

*Hoạt động 4:* GV tổ chức cho HS cùng trưng bày bài vẽ để chia sẻ và thảo luận, qua đó hình thành năng lực cảm thụ thẩm mỹ và mở rộng, củng cố kiến thức theo yêu cầu của chủ đề/bài học.

*Hoạt động 5:* GV tạo cơ hội để HS tìm hiểu, nhận biết về các loại hình giao thông ở Việt Nam; khuyến khích HS chia sẻ về những điều em biết về mỗi loại hình giao thông đó trong thực tế hay qua các hình ảnh được quan sát.

### **1.2. Bắt đầu bài học bằng trải nghiệm qua trí nhớ**

Với những bài học này, GV khuyến khích HS nói, kể về những hình ảnh liên quan đến chủ đề bài học. GV có thể tổ chức cho HS thảo luận và diễn tả lại những hình ảnh mà các em ấn tượng có liên quan đến nội dung chủ đề. Sau đó, khuyến khích HS mô phỏng lại bằng ngôn ngữ của Mĩ thuật như chấm, nét, hình, màu, không gian,... Chú ý tạo cơ hội cho HS ứng dụng những yếu tố kĩ thuật để thể hiện cảm xúc của mình với thế giới xung quanh.

Ví dụ: *Bài Sinh nhật vui vẻ.*

*Hoạt động 1:* GV khuyến khích HS chia sẻ về những hoạt động trong dịp sinh nhật mà HS yêu thích, đặc biệt là khuyến khích HS diễn tả lại những hoạt động đó bằng ngôn ngữ và hành động của cơ thể. GV cần tạo cơ hội cho HS cùng diễn tả lại các hoạt động đó để HS ghi nhớ những hình ảnh thể hiện rõ nét ấn tượng của các em với hoạt động, sự kiện đó.

*Hoạt động 2:* GV hướng dẫn HS vẽ mô phỏng lại hình ảnh về chiếc bánh sinh nhật mà HS thấy ấn tượng; vẽ thêm các nhân vật cùng tham gia sự kiện và vẽ thêm cảnh vật nơi diễn ra hoạt động đó với việc sử dụng các yếu tố nét, hình, màu, đậm, nhạt,... để tạo không gian, nhịp điệu và diễn tả được không khí vui tươi, phấn khởi của buổi sinh nhật.

*Hoạt động 3:* GV khuyến khích HS lựa chọn hoạt động đặc sắc, ấn tượng của buổi sinh nhật phù hợp với thực tế của mỗi em là ở nhà, ở lớp hay một nơi nào khác,... để thể hiện cảm xúc cho bài vẽ; gợi ý HS trang trí hay vẽ thêm chi tiết tạo điểm nhấn trọng tâm và thể hiện rõ hơn ý tưởng của các em và để bức tranh sinh động hơn.

*Hoạt động 4:* Cũng như các hoạt động ở dạng bài bắt đầu bằng quan sát, HS cùng trưng bày bài vẽ để chia sẻ và thảo luận, qua đó hình thành năng lực cảm thụ thẩm mĩ và mở rộng, củng cố kiến thức theo yêu cầu của chủ đề/bài học.

*Hoạt động 5:* Ngoài việc khuyến khích HS nhận biết những biểu hiện của nội dung bài học trong thực tế hay qua các sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật có liên quan đến nội dung bài học, GV có thể cho HS quan sát những tác phẩm mĩ thuật dân gian Việt Nam để các em nhận biết thêm cách tạo hình, về truyền thống văn hoá nghệ thuật của đất nước.

### 1.3. Bắt đầu bài học bằng tưởng tượng

Đây là dạng bài học giúp kích thích trí tưởng tượng và liên tưởng trong sáng tạo mĩ thuật cho HS. Dạng bài học này thường đưa ra những hình ảnh hoặc các vật dụng, màu sắc, hình khối hay đồ vật đã qua sử dụng, thậm chí là những hình ảnh không rõ hình để HS quan sát và liên tưởng đến những hình ảnh ẩn hiện trong suy nghĩ hay kinh nghiệm của cá nhân rồi sắp xếp, lắp ghép, vẽ thêm để người xem hình dung được nội dung, thông điệp mà HS nhận ra trong tưởng tượng. Dạng bài học này rất phù hợp với những bài tập sử dụng đồ vật đã qua sử dụng để giáo dục ý thức bảo vệ môi trường.

Ví dụ: Bài *Khuôn mặt ngộ nghĩnh* là bài học tưởng tượng với hình và màu của đồ vật đã qua sử dụng để tạo nên một sản phẩm mĩ thuật, một đồ vật mới, có ý nghĩa.

*Hoạt động 1:* GV tạo cơ hội cho HS quan sát một số hình khuôn mặt được tạo hình từ các vật liệu, đồ vật đã qua sử dụng để định hướng nội dung bài học.

*Hoạt động 2:* GV hướng dẫn HS tự tìm hiểu cách thực hiện thông qua hình minh hoạ trong SGK, thảo luận và chỉ ra các bước tạo hình khuôn mặt từ những vật liệu đã qua sử dụng. Sau đó, gợi ý để HS chọn và lắp ghép thêm các chi tiết thể hiện các bộ phận, nét biểu cảm trên khuôn mặt dựa trên các chi tiết phù hợp.

**Hoạt động 3:** GV khuyến khích HS tập hợp vật liệu từ các đồ vật đã qua sử dụng, gợi mở cho HS liên tưởng về khuôn mặt mình muốn thể hiện nét biểu cảm để lựa chọn hình đồ vật phù hợp với các chi tiết, bộ phận trên khuôn mặt đó. Trong hoạt động này, GV luôn kích thích năng lực sáng tạo không ngừng cho HS bằng những câu hỏi phù hợp với từng đối tượng và sở thích cá nhân.

**Hoạt động 4:** Đây là hoạt động trưng bày và chia sẻ về sản phẩm vừa hoàn thành của HS, GV luôn khuyến khích HS nêu ý kiến nhận xét về sản phẩm của mình hoặc về sản phẩm yêu thích của các bạn, qua đó giúp các em phát triển năng lực tự đánh giá và giao tiếp bằng ngôn ngữ mỹ thuật. Qua đó cũng giúp các em học hỏi, rút kinh nghiệm, biết cách tự điều chỉnh để sản phẩm hoàn thiện và sinh động hơn.

**Hoạt động 5:** GV tạo cơ hội cho HS cùng bạn mô tả bằng hình thức biểu diễn thể hiện nét biểu cảm của sản phẩm khuôn mặt mình vừa tạo ra, nhằm thúc đẩy trí tưởng tượng, sáng tạo không ngừng và củng cố năng lực hợp tác, giao tiếp.